

NOTE: THIS FORM IS FOR INFORMATIONAL PURPOSES ONLY. DO NOT COMPLETE THIS FORM FOR FILING. USE THE ENGLISH VERSION OF THE AOC-CR-405 INSTEAD.

LƯU Ý: MẪU NÀY CHỈ SỬ DỤNG VỚI MỤC ĐÍCH THAM KHẢO THÔNG TIN. KHÔNG ĐIỀN VÀ NỘP MẪU NÀY. SỬ DỤNG MẪU AOC-CR-405 BẰNG TIẾNG ANH ĐỂ THAY THẾ.

STATE OF NORTH CAROLINA
TIỂU BANG NORTH CAROLINA

File No.
Số Hồ Sơ

Additional File No.(s)
(Các) số hồ sơ khác

_____ County
Quận/hạt _____

In The General Court Of Justice
Superior Court Division
Tại Hệ Thống Tòa Án Công Lý
Tòa Án Thượng Thẩm

STATE VERSUS
TIỂU BANG CHÔNG LẠI

Name Of Defendant
Tên bị đơn

WAIVER OF JURY TRIAL
MẪU TỪ BỎ QUYỀN ĐƯỢC XÉT XỬ TRƯỚC
BỒI THẨM ĐOÀN

G.S. 15A-1201
G.S. 15A-1201

ACKNOWLEDGMENT OF RIGHTS AND WAIVER
XÁC NHẬN VÀ TỪ BỎ QUYỀN

1. I, the above-named defendant, hereby declare that
Tôi, bị cáo có tên trên đây, bây giờ tuyên bố rằng

a. I have provided notice of my intent to waive a jury trial in accordance with G.S. 15A-1201(c) by (choose one) stipulation,
 written notice, notice on the record in open court,

Tôi đã thực hiện việc thông báo về ý định từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn của tôi chiếu theo điều G.S. 15A-1201(c) bằng cách (chọn một)

thỏa thuận, thông báo bằng văn bản, thông báo tại một phiên tòa công khai để được ghi vào biên bản,

b. I have been fully informed in open court of the charges against me, the nature of and statutory punishment for each charge, and the nature of the proceedings against me,

Tôi đã được thông báo đầy đủ tại một phiên tòa công khai về những tội trạng cáo buộc cho tôi, bản chất và mức độ hình phạt mà luật pháp quy định cho từng tội trạng đó, và bản chất của thủ tục chống lại tôi,

c. I have been advised by the court that I have the right to be tried by a jury of twelve (12) of my peers, that I may participate in the selection of the members of the jury, and that jury verdicts must be unanimous,

Tôi đã được Tòa Án cho biết rằng tôi có quyền được xét xử trước một bồi thẩm đoàn gồm mười hai (12) người dân bình thường giống như tôi, rằng tôi có thể tham gia vào việc tuyển chọn các bồi thẩm viên, và rằng bồi thẩm đoàn phải thống nhất đưa ra phán quyết,

d. I have been advised by the court that if I waive a jury trial, the judge alone will decide my guilt or innocence, and the judge alone will determine any aggravating sentencing factors in my case, and

Tôi đã được Tòa Án cho biết rằng nếu tôi từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn thì thẩm phán sẽ là người duy nhất quyết định việc tôi có tội hay là vô tội, và cũng là người duy nhất xác định các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (nếu có) khi tuyên án cho tôi, và

e. I fully understand and appreciate the consequences of my decision to waive the right to be tried by a jury.

Tôi hiểu đầy đủ quyết định của tôi cũng như các hậu quả có thể xảy ra khi tôi từ bỏ quyền được xét xử trước một bồi thẩm đoàn.

2. Other: _____
Xác nhận khác: _____

3. In light of the foregoing, I, the above-named defendant, freely, voluntarily, and knowingly waive the right to trial by jury.

Xét đến những điều nêu trên, tôi, bị cáo ký tên trên đây, bây giờ từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn một cách tự do, tự nguyện và có hiểu biết.

(Over)
(Xem mặt sau)

| | | |
|--|---|---|
| SWORN/AFFIRMED AND SUBSCRIBED TO BEFORE ME TUYÊN THỆ/XÁC NHẬN VÀ KÝ TÊN TRƯỚC MẶT TÔI | | Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm) |
| Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm) | Signature Of Person Authorized To Administer Oaths Chữ ký của người được ủy quyền chứng kiến đọc lời tuyên thệ | Signature Of Defendant Chữ ký của bị cáo |
| <input type="checkbox"/> Deputy CSC Phó LSTTT <input type="checkbox"/> Assistant CSC Phụ tá LSTTT <input type="checkbox"/> Clerk Of Superior Court Lục Sự Tòa Thượng Thẩm | | |

**CERTIFICATION BY LAWYER FOR DEFENDANT
LỜI XÁC NHẬN CỦA LUẬT SƯ BÊN BỊ**

I hereby certify that I have fully explained to the defendant the charges against him or her, the nature of and statutory punishment for each charge, and the nature of the proceedings against him or her; the defendant's right to be tried by a jury of twelve (12) of his or her peers, and to participate in the selection of the jury; that jury verdicts must be unanimous; and that if the defendant waives a jury trial, the judge alone will decide the defendant's guilt or innocence, and the judge alone will determine any aggravating sentencing factors in the case.

Bây giờ tôi xác nhận rằng tôi đã giải thích đầy đủ cho bị cáo hiểu về những tội trạng cáo buộc cho bị cáo, bản chất và mức độ hình phạt mà luật pháp quy định cho từng tội trạng đó, và bản chất của thủ tục chống lại bị cáo; về việc bị cáo có quyền được xét xử trước một bồi thẩm đoàn gồm mười hai (12) người dân bình thường giống như bị cáo, rằng bị cáo có thể tham gia vào việc tuyển chọn các bồi thẩm viên, và rằng bồi thẩm đoàn phải thống nhất đưa ra phán quyết; và rằng nếu bị cáo từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn thì thẩm phán sẽ là người duy nhất quyết định việc bị cáo có tội hay là vô tội, và cũng là người duy nhất xác định các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (nếu có) khi tuyên án cho bị cáo.

| | | |
|--|---|--|
| Date (mm/dd/yyyy) Ngày (tháng/ngày/năm) | Name Of Lawyer For Defendant (type or print) Tên của luật sư bên bị (đánh máy hay viết chữ in) | Signature Of Lawyer For Defendant Chữ ký của luật sư bên bị |
|--|---|--|

VUI LÒNG ĐIỂN VÀO PHIÊN BẢN TIẾNG ANH CỦA MẪU NÀY

(Over)
(Xem mặt sau)

FINDINGS OF FACT AND CONCLUSIONS OF LAW
CÁC SỰ VIỆC ĐƯỢC XÁC NHẬN VÀ KẾT LUẬN VỀ LUẬT PHÁP

Following a hearing on this matter, I, the undersigned judge, who will preside over the defendant's trial, after determining whether the State objects to the waiver, and, if so, why, and after considering the arguments presented by both the State and the defendant regarding the defendant's waiver of a jury trial, find the following: *(check all that apply)*

Tôi, người ký tên dưới đây, là thẩm phán sẽ chủ tọa phiên xét xử của bị cáo. Tôi đã tiến hành một phiên tòa về vấn đề này để xác định xem Tiểu Bang có phản đối việc từ bỏ quyền này không và nếu có thì lý do vì sao, cũng như xem xét các luận điểm do bên Tiểu Bang và bên bị cáo trình bày về việc bị cáo từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn; và bây giờ tôi xác nhận các sự việc sau đây: *(đánh dấu tất cả các ô thích hợp)*

1. The above-named defendant is charged with a criminal offense for which the State is not seeking a sentence of death.
Bị cáo ghi tên trên đây bị buộc một tội hình sự mà nếu bị kết án thì Tiểu Bang sẽ không đề nghị tuyên án tử hình.
2. The defendant has provided notice of his or her intent to waive a jury trial in accordance with G.S. 15A-1201(c) by *(choose one)*
 stipulation. written notice. notice on the record in open court.
Bị cáo đã thực hiện việc thông báo về ý định từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn chiếu theo điều G.S. 15A-1201(c) bằng cách *(chọn một)*
 thỏa thuận. thông báo bằng văn bản. thông báo tại một phiên tòa công khai để được ghi vào biên bản.
3. The defendant has been fully informed in open court of the charges against him or her, the nature of and statutory punishment for each charge, and the nature of the proceedings against him or her.
Bị cáo đã được thông báo đầy đủ tại một phiên tòa công khai về những tội trạng cáo buộc cho bị cáo, bản chất và mức độ hình phạt mà luật pháp quy định cho từng tội trạng đó, và bản chất của thủ tục chống lại bị cáo.
4. The defendant has been advised of his or her right to be tried by a jury of twelve (12) of his or her peers, that he or she may participate in the selection of the members of the jury, and that jury verdicts must be unanimous.
Bị cáo đã được cho biết về việc có quyền được xét xử trước một bồi thẩm đoàn gồm mười hai (12) người dân bình thường giống như bị cáo, rằng bị cáo có thể tham gia vào việc tuyển chọn các bồi thẩm viên, và rằng bồi thẩm đoàn phải thống nhất đưa ra phán quyết.
5. The defendant has been advised that if he or she waives a jury trial, the judge alone will decide his or her guilt or innocence, and the judge alone will determine any aggravating sentencing factors in the case.
Bị cáo đã được Tòa Án cho biết rằng nếu bị cáo từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn thì thẩm phán sẽ là người duy nhất quyết định việc bị cáo có tội hay là vô tội, và cũng là người duy nhất xác định các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (nếu có) khi tuyên án cho bị cáo.
6. The defendant fully understands and appreciates the consequences of his or her decision to waive the right to trial by jury, and has requested such a waiver, as indicated in the ACKNOWLEDGMENT OF RIGHTS AND WAIVER, above.
Bị cáo hiểu đầy đủ quyết định này cũng như các hậu quả có thể xảy ra khi từ bỏ quyền được xét xử trước một bồi thẩm đoàn, và đã yêu cầu được từ bỏ quyền này như được ghi trong phần XÁC NHẬN VÀ TỪ BỎ QUYỀN ở trên.
7. Other: _____
Xác nhận khác: _____

In light of the foregoing findings of fact, the undersigned judge concludes that the defendant's requested waiver of the right to trial by jury is is not appropriate.

Xét đến những sự việc được xác nhận trên đây, thẩm phán ký tên dưới đây kết luận rằng yêu cầu của bị cáo để được từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn là phù hợp không phù hợp.

ORDER
ÁN LỆNH

In light of the foregoing findings of fact and conclusions of law, the undersigned judge hereby orders as follows: *(check one)*

Xét đến những sự việc được xác nhận và kết luận về luật pháp trên đây, thẩm phán ký tên dưới đây ra lệnh như sau: *(đánh dấu một ô)*

1. The court consents to the defendant's waiver of the right to trial by jury, and the charge(s) against the defendant shall proceed in accordance with that waiver, and as otherwise required by law.
Tòa Án chấp thuận cho bị cáo từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn, và (các) tội trạng buộc cho bị cáo sẽ được xử lý phù hợp với yêu cầu từ bỏ quyền này cũng như chiếu theo các quy định khác của luật pháp.
2. The court does not consent to the defendant's waiver of the right to trial by jury, and the charge(s) against the defendant shall proceed as required by law.
Tòa Án không đồng ý cho bị cáo từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn, và (các) tội trạng buộc cho bị cáo sẽ được xử lý chiếu theo các quy định của luật pháp.

Date (mm/dd/yyyy)
Ngày (tháng/ngày/năm)

Name Of Judge (type or print)
Tên của Thẩm Phán (đánh máy hay viết chữ in)

Signature Of Judge
Chữ ký của Thẩm Phán

NOTE: "Once waiver of a jury trial has been made and consented to by the trial judge pursuant to subsection (d) of [G.S. 15A-1201], the defendant may revoke the waiver one time as of right within 10 business days of the defendant's initial notice pursuant to subsection (c) of [G.S. 15A-1201] if the defendant does so in open court with the State present or in writing to both the State and the judge. In all other circumstances, the defendant may only revoke the waiver of trial by jury upon the trial judge finding the revocation would not cause unreasonable hardship or delay to the State. Once a revocation has been granted pursuant to this subsection, the decision is final and binding." G.S. 15A-1201(e).

LƯU Ý: "Sau khi bị cáo từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn và thẩm phán sơ thẩm chấp thuận việc từ bỏ quyền chiếu theo phụ khoản (d) của [G.S. 15A-1201], bị cáo có quyền rút lại lời từ bỏ quyền một lần trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày bị cáo thực hiện thông báo đầu tiên theo phụ khoản (c) của [G.S. 15A-1201], với điều kiện là bị cáo phải thực hiện việc rút lại lời từ bỏ quyền tại một phiên tòa công khai với sự có mặt của đại diện Tiểu Bang, hoặc qua thư tay được gửi cho Tiểu Bang và thẩm phán. Trong tất cả các trường hợp khác, bị cáo chỉ được phép rút lại lời từ bỏ quyền được xét xử trước bồi thẩm đoàn nếu thẩm phán sơ thẩm xác nhận rằng việc này sẽ không gây khó khăn hay sự chậm trễ quá mức cho Tiểu Bang. Một khi Tòa Án cho phép bị cáo rút lại lời từ bỏ quyền chiếu theo phụ khoản này, quyết định đó được coi là quyết định cuối cùng mang tính ràng buộc." G.S. 15A-1201(e).